

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Tại cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Điều lệ Tổ chức & Hoạt động của Công ty CP Tư vấn thiết kế-Kiểm định & Địa kỹ thuật và các quy định pháp luật liên quan, Hội đồng quản trị Công ty trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động của Công ty năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024 như sau:

PHẦN I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2023

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Thành viên Hội đồng quản trị:

- | | |
|-----------------------|------------------------|
| - Ông: Võ Hoàng Hà | - Chủ tịch |
| - Ông: Đỗ Văn Đang | - Thành viên, Giám đốc |
| - Ông: Nguyễn Văn Nam | - Thành viên |

Trong năm 2023, cơ cấu và số lượng thành viên HĐQT ổn định và không có thay đổi.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

2.1. Các cuộc họp HĐQT và lấy ý kiến thành viên HĐQT

Trong năm 2023, HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp thường kỳ để xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với sự tham gia của Trưởng Ban kiểm soát. Các cuộc họp được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy chế liên quan; các nội dung biểu quyết đều đạt được sự đồng thuận cao.

2.2. Các quyết định, văn bản của HĐQT:

HĐQT đã ban hành các quyết định, văn bản thuộc thẩm quyền trong năm đảm bảo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ Công ty, cụ thể:

*** Về công tác SXKD:**

- Quyết định phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2023 sau khi có Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Quyết định phê duyệt kế hoạch công tác Bảo hộ lao động năm 2023
- Quyết định phê duyệt đơn giá tiền lương năm 2023
- Quyết định phê duyệt kế hoạch tài chính năm 2023
- Quyết định phê duyệt kế hoạch mua sắm TSCĐ, đầu tư XDCB năm 2023.

*** Về công tác nhân sự, tổ chức:**

- Quyết định phê duyệt chỉ tiêu tuyển dụng lao động năm 2023
- Quyết định phê duyệt kế hoạch công tác đào tạo năm 2023

3. Đánh giá thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023

HĐQT đã triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao theo Nghị quyết số 46/NQ/GIC-ĐHĐCĐ ngày 24/3/2023 của Đại hội đồng cổ đông năm 2023. Cụ thể như sau:

3.1. Tình hình chung:

Nhìn chung hoạt động của Công ty trong năm 2023 có những thuận lợi, khó khăn, cụ thể là:

- a) Về thuận lợi:



- Tiếp tục nhận được sự quan tâm của đối tác lớn (đồng thời cũng là cổ đông lớn nhất) là Tổng công ty TVTK GTVT-CTCP về công việc cũng như tài chính.
- Xây dựng lại mối quan hệ đối tác trong công việc với các công ty trong nhóm Công ty TEDI.
- Tiếp tục nhận được sự chỉ đạo xuyên suốt của Đại hội đồng cổ đông Công ty.

b) Về khó khăn:

- Thị trường:

+/- Ngành nghề hoạt động theo hướng chuyên môn hẹp, không thể làm B chính nên khó chủ động về thị trường. Hầu như công việc có được là do sự san sẻ từ Tổng công ty và hợp tác với các đơn vị không có chuyên môn thuộc lĩnh vực Công ty hoạt động.

+/- Sự cạnh tranh khốc liệt giữa các Công ty cùng ngành nghề hoạt động gây cho Công ty rất nhiều khó khăn trong việc duy trì và tìm kiếm thị trường.

- Vốn và tài chính:

+/- Các khoản nợ phải thu của những năm trước thu hồi chậm dẫn đến khó khăn về dòng tiền để duy trì hoạt động ổn định và phục vụ triển khai sản xuất. Một số khoản nợ có tuổi nợ cao, nguy cơ rủi ro lớn;

+/- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang các dự án cũ đã thực hiện chưa được nghiệm thu, thanh quyết toán.

+/- Các dự án mới triển khai, kinh phí tạm ứng không đủ để triển khai hiện trường. Đây là một áp lực lớn cho công tác điều hành sản xuất.

3.2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2023:

* Năm 2023, Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu SXKD do ĐHĐCĐ giao, cụ thể được tóm tắt như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	Tỷ lệ % TH 2022	Tỷ lệ % KH 2023
1	Tổng giá trị tài sản	29.717	25.000	26.289		
2	Tổng giá trị sản lượng	34.500	16.480	35.000	101	212
3	Tổng doanh thu	19.877	13.951	36.548	184	262
4	Lợi nhuận trước thuế	2.576	1.046	2.786	108	266
5	Lợi nhuận sau thuế	2.056	838	2.224	108	265
6	Tỷ lệ LNST/TDT (%)	10,34	6,00	6,09		
7	Tỷ lệ LNST/VCSH (%)	19,43		21,02		
8	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.944	792	1.992		
9	Nghĩa vụ với NSNN	2.516	2.500	4.230	168	169
10	Đầu tư TSCĐ&CCDC (Trong đó:TSCĐ 348 triệu , CCDC 519tr)	153	500	867		
11	Thu nhập bình quân	8,73	7,20	13.11	150	182

Một số đánh giá chung :

Chỉ tiêu doanh thu:

- Doanh thu đạt trên 200%. Hầu hết các dự án Công ty thực hiện trong năm chủ yếu được ký hợp đồng và nghiệm thu từ TEDI.

Chỉ tiêu lợi nhuận:

HDQT đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện phân phối lợi nhuận năm và dự kiến mức chi trả cổ tức là: 1.470 đồng/cổ phiếu.

Chỉ tiêu lãi cơ bản trên cổ phiếu:

Năm 2023 lãi cơ bản trên cổ phiếu của Công ty đạt 1.992 đồng (năm 2022 là 1.789 đồng).

3.3 Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2023

Lợi nhuận sau thuế của Công ty được lũy kế đến thời điểm 31/12/2023 là 3.009 triệu đồng, trong đó của các năm trước là 785 triệu đồng. Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2023 là 1.955.591.000 đồng.

3.4 Chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2023:

Trong năm, chưa chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS, cụ thể: Số thù lao còn phải chi trả của năm 2023 là 135.000.000 đồng.

3.5 Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023:

Thực hiện ủy quyền của ĐHĐCĐ tại Điều 1 Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 về việc giao cho HĐQT Công ty chọn đơn vị kiểm toán trong số các đơn vị kiểm toán đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua, HĐQT đã quyết định chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

3.6 Tăng vốn điều lệ: Không có

3.7 Đăng ký Điều lệ sửa đổi lần thứ (nếu có): Không thay đổi

3.8 Quy chế nội bộ quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT

Đang được thực hiện theo Quyết định số 25a/QĐ-HĐQT; Quyết định số 25b/QĐ-HĐQT và Quyết định số 25c/QĐ-HĐQT ngày 08/4/2022.

4. Công tác giám sát hoạt động của Ban điều hành:

Giám đốc và Người điều hành Công ty đã triển khai và thực hiện phần lớn các nghị quyết, quyết định và chỉ đạo của HĐQT trong năm 2023.

Ban điều hành Công ty đã phối hợp chặt chẽ và triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2023 theo kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán độc lập, báo cáo của Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, xếp loại doanh nghiệp và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2023 của Ban điều hành Công ty, HĐQT thống nhất đánh giá như sau:

4.1 Công tác đấu thầu và ký kết hợp đồng kinh tế:

Trong năm 2023, tổng số gói thầu Công ty tham gia dự thầu là 17 gói thầu, trong đó chỉ định thầu và chào giá: 17/17 gói thầu chiếm 100%.

Tổng giá trị hợp đồng đã ký kết năm 2023 đạt trên 35 tỷ đồng. Các hợp đồng ký kết có giá trị lớn như KSĐC DA ĐTXD đường bộ cao tốc Biên Hoà- Vũng Tàu khoảng 4,2 tỷ đồng; DA đầu tư xây dựng đường bộ Châu Đốc- Cần Thơ- Sóc Trăng GĐ1 khoảng 5,4 tỷ đồng; DA ĐTXD đường vành đai 4 TP 2.1 & 2.3 khoảng 6,6 tỷ đồng

Đánh giá: Ban điều hành Công ty cùng các phòng quản lý chức năng đã chủ động, linh hoạt trong công tác tiếp thị, phát triển thị trường, hoàn thành tốt mục tiêu duy trì và phát triển thị trường của Công ty. Tuy nhiên, còn chưa phát triển được thị trường ngoài TEDI.

4.2 Tình hình thực hiện giá trị sản lượng, doanh thu, chi phí:

*** Về sản lượng:**

Giá trị sản lượng năm 2023 là: 35 tỷ đồng, đạt trên 212% kế hoạch năm.

*** Về doanh thu:**

Doanh thu năm 2023 là 36,548 tỷ, đạt 262% so với kế hoạch năm.

*** Về chi phí:**

Tổng chi phí phát sinh trong năm là 31,819 tỷ đồng, tăng 9,880 tỷ đồng so với năm trước. Chi phí chia thầu là 1,846 tỷ đồng và chi phí tự thực hiện là 29,973 tỷ đồng (gồm chi phí nhân công: 11,966 tỷ đồng; Chi phí NVL: 10,028 tỷ đồng; Chi phí dịch vụ mua ngoài: 1,055 tỷ đồng; Chi phí bằng tiền khác: 6,430 tỷ đồng).

Đánh giá: Hoạt động sản xuất của Công ty chủ yếu là khảo sát địa chất và kiểm định chất lượng công trình nên chi phí cho công tác khảo sát hiện trường rất lớn.

4.3. Công tác tài chính, quản lý vốn – tài sản:

a) Hiệu quả sử dụng vốn - tài sản:

*** Nguồn vốn - cơ cấu vốn:**

Tổng nguồn vốn thời điểm 31/12/2023 là 26,289 tỷ đồng, tăng/giảm 13% so với tổng nguồn vốn thời điểm 31/12/2022, trong đó:

- Nợ phải trả: 12,815 tỷ đồng
- Vốn chủ sở hữu: 13,473 tỷ đồng
- Tỷ lệ huy động vốn (Nợ phải trả/vốn chủ sở hữu): 0,95 lần

*** Đánh giá hiệu quả sử dụng vốn:**

- Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) 0,17 lần
- Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản (ROA) 0,085 lần
- Chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu (ROT) đạt 6,09%, trong đó tỷ suất LNST trên doanh thu SXKD tự thực hiện đạt 6,09%.

*** Tình hình quản lý tài sản:**

- Tổng giá trị tài sản thời điểm 31/12/2023 là 26,289 tỷ đồng, tăng/giảm 13% so với tổng giá trị tài sản thời điểm 31/12/2022 trong đó:

- + Tài sản ngắn hạn: 25,051 tỷ đồng, chiếm 95% tổng giá trị tài sản
- + Tài sản dài hạn: 527 triệu đồng, chiếm 5% tổng giá trị tài sản
- + Đánh giá tình trạng năng lực tài sản cố định hữu hình: Hệ số hao mòn TSCĐ = Số tiền khấu hao lũy kế/Nguyên giá TSCĐ = 7,177 tỷ đồng/7,849 tỷ đồng = 91,44%.

Đánh giá: Công ty mở sổ, thẻ tài sản cố định để theo dõi và trích khấu hao TSCĐ phù hợp với Thông tư 45/2013/TT-BTC. Tài sản cố định tăng giảm trong năm được theo dõi đầy đủ, việc mua sắm theo trình tự, thủ tục quy định, cuối năm đã tổ chức kiểm kê TSCĐ, vật tư luân chuyển.

*** Tình hình quản lý công nợ phải thu, hàng tồn kho, công nợ phải trả:**

- Tình hình nợ phải thu: Tổng nợ phải thu ngắn hạn thời điểm 31/12/2023 là 11,488 tỷ đồng, chiếm 43,70% tổng tài sản, trong đó phải thu khách hàng là 6,53 tỷ đồng, chiếm 56,87% nợ phải thu; phải thu quá 3 năm 4,22 triệu đồng, chiếm 36,69%, đã trích lập dự phòng là 921 triệu đồng.

- Tình hình hàng tồn kho: Tổng số dư hàng tồn kho thời điểm 31/12/2023 là 13,441 tỷ đồng, chiếm 51,13% tổng tài sản, đã trích lập dự phòng là 684 triệu đồng, chiếm 5,1% tổng số dư hàng tồn kho.

- Tình hình nợ phải trả: Tổng nợ phải trả thời điểm 31/12/2023 là 12,814 tỷ đồng, trong đó khoản người mua ứng tiền trước 4,222 tỷ đồng, chiếm 32,95% nợ phải trả. Các khoản phải trả thuế năm 2023 (1,265 tỷ đồng) và phải trả người lao động (383 triệu đồng) sẽ được thanh toán trước 30/3/2024 theo quy định.

Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu là 1,21 lần, nếu loại trừ khoản người mua ứng tiền trước thì chỉ còn là 0,81 lần. Rủi ro về nợ phải trả là thấp.

*** Tình hình bảo toàn và phát triển vốn:**

- Lợi nhuận trước thuế năm 2023 đạt 2,786 tỷ đồng, vượt 266% so với kế hoạch ĐHCĐ giao và bằng 108% thực hiện năm 2022.

- Công ty bảo toàn và phát triển vốn của doanh nghiệp. Hệ số bảo toàn vốn H đạt >1. Vốn chủ sở hữu tăng 104% chủ yếu là do tăng lợi nhuận sau thuế năm 2023.

b) Về đầu tư XD CB, mua sắm tài sản cố định:

Tổng đầu tư XD CB, mua sắm tài sản cố định và công cụ dụng cụ của Công ty là 867 triệu đồng, đạt 173% kế hoạch năm 2023, trong đó TSCĐ là 349 triệu đồng và công cụ dụng cụ là 518 triệu đồng.

Đánh giá: Công ty đã bám sát kế hoạch vốn của nhà nước và các chủ đầu tư khác, thực hiện nghiêm túc thành toán kịp thời khối lượng công việc hoàn thành, tận thu kinh phí; hoàn thành tốt các chỉ tiêu về tài chính, hiệu quả đầu tư vốn và hiệu quả hoạt động đảm bảo

mục tiêu về công tác tài chính và quản lý vốn – tài sản mà ĐHCĐ giao. Doanh nghiệp được xếp loại B, Ban điều hành hoàn thành nhiệm vụ được giao.

4.3. Công tác tổ chức cán bộ - lao động và quản trị doanh nghiệp

a) Công tác tổ chức cán bộ:

- Tổng số người lao động hợp đồng của Công ty là 67 người, trong đó hợp đồng có thời hạn trên 1 năm là 29, hợp đồng dưới 1 năm là 38 người. Tổng số lao động nữ là 16 Cơ cấu lao động của Công ty như sau: Trên đại học: 2 người (1 nữ), chiếm 3,57%, Đại học, cao đẳng: 15 người (9 nữ), chiếm 60 %, Trung cấp: 0 người (0 nữ), chiếm 0%, Công nhân kỹ thuật: 37 người (0 nữ), chiếm 100%; Sơ cấp, chưa qua đào tạo: 02 người (01 nữ), chiếm 50%.

- Chất lượng lao động: 7 cán bộ chủ chốt (chức danh trưởng phó phòng trở lên); 0 chủ nhiệm tổng thể; 0 chủ nhiệm đồ án; 2 chủ trì hạng mục; 8 Kỹ sư có trình độ ngoại ngữ tham gia dự án ODA (tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát dự án có vốn nước ngoài);

- Chứng chỉ hành nghề tư vấn: 08, trong đó: 04 hạng I, 01 Hạng II, 03 Hạng III

- Công tác đào tạo: 15 Lượt người tham gia đào tạo dài hạn, ngắn hạn.

- Công tác nâng lương, nâng bậc, chuyển xếp lương chức danh mới: Được thực hiện theo quy chế lương của Công ty.

- Chi vệ sinh an toàn lao động, bảo hộ lao động là 54 triệu đồng.

- Chi khen thưởng, phúc lợi là 443,11 triệu đồng trong đó chi khen thưởng 24,3 triệu đồng.

b) Công tác quản trị doanh nghiệp

- Tổ chức tốt Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Tăng cường hiệu quả sử dụng đất và quản lý doanh nghiệp.

- Nâng cao vai trò của HĐQT, Ban điều hành Công ty để đáp ứng nhu cầu phát triển của ngành GTVT, của Tổng công ty và Công ty.

- Thực hiện đầy đủ và nghiêm túc chương trình tiết kiệm, tiết giảm chi phí sản xuất nâng cao đời sống người lao động.

Đánh giá: Công ty đã đảm bảo nguồn nhân lực có chất lượng phục vụ công tác SXKD của đơn vị. Thực hiện tốt công tác tài cơ cấu tổ chức, tinh giản bộ máy quản lý, công tác cán bộ - lao động, v.v....

4.4. Công tác nghiên cứu và phát triển khoa học công nghệ

- Về nghiên cứu khoa học: Nhóm chuyên gia về khoa học công nghệ của công ty đang dần từng bước nghiên cứu chuyên sâu về các lĩnh vực như Khảo sát địa kỹ thuật (Công trình ngầm, sân bay, cầu, đường...), Thiết kế địa kỹ thuật (Nền móng, kiên cố hoá, gia cố nền đất,...) và kèm định CLCT để mở rộng thêm ngành nghề của Công ty; Đồng thời tăng cường công tác đào tạo, nâng cao trình độ để tiếp cận và áp dụng các công nghệ tiên tiến trên thế giới.

- Về ứng dụng công nghệ mới, vật liệu mới: 03 Sáng kiến cải tiến, hợp lý hóa sản xuất: trong đó 03/03 được khen thưởng với tổng số tiền là 03 triệu đồng.

- Đầu tư trang thiết bị, phần mềm Autodesk AFC phục vụ công tác khảo sát thiết kế với kinh phí: 139 triệu đồng.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và sản xuất kinh doanh

4.5 Công tác thực hiện Hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn ISO 9001-2015:

Công ty tiếp tục áp dụng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn I SO 9001-2015

4.6. Về quản lý đất đai và tài sản gắn liền với đất:

Công tác quản lý và sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được thực hiện và duy trì thường xuyên, hiệu quả

4.7. Đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2023:

Căn cứ vào kết quả hoạt động các mặt của năm 2023, có thể đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Ban điều hành trên các mặt như sau:

a) Chấp hành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

Trong năm 2023, Ban điều hành đã nghiêm chỉnh chấp hành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị. Ban điều hành đã triệt để tuân thủ Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty và pháp luật của Nhà nước.

- b) Thực hiện các chỉ đạo của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị:
- Ban điều hành đã xây dựng kế hoạch hàng quý, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 trình Hội đồng quản trị đã phê duyệt. Báo cáo kết quả sản xuất từng Quý theo quy định.
 - Thực hiện tốt các quy chế về Quản lý tiền lương, Quy chế Khoán sản phẩm đang được áp dụng trong toàn Công ty.
- c) Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Năm 2023, Công ty đã hoàn thành vượt mức về các kế hoạch sản lượng, kế hoạch doanh thu theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Cụ thể là:

+/- Giá trị sản lượng đạt 212% kế hoạch; Doanh thu đạt 262% kế hoạch.

+/- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu đạt 6,09%; Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn 1,21 lần.

+/- Báo cáo tài chính năm của Công ty được chấp nhận toàn phần.

Kết luận: Nhìn chung, Ban điều hành của Công ty đã hoàn thành tốt chức năng nhiệm vụ điều hành SXKD năm 2023, đảm bảo tuân thủ pháp luật Nhà nước, Điều lệ Công ty, thực hiện nghiêm túc nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT và các quy chế, quy định quản trị nội bộ của doanh nghiệp; hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch ĐHĐCĐ giao năm 2023 bảo toàn vốn, đảm bảo lợi nhuận và cổ tức cho cổ đông.

PHẦN II PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2024

I. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu :

Căn cứ Chiến lược phát triển của Công ty, kế hoạch trung hạn 5 năm 2021-2026, kết quả thực hiện công tác sản xuất kinh doanh năm 2023, triển vọng nguồn công việc năm 2024 của Công ty, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 trình ĐHĐCĐ thông qua như sau:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Tỷ lệ % KH/TH
1	Tổng giá trị tài sản	26.289.244	25.000.000	
2	Giá trị sản lượng	35.000.000	25.000.000	
3	Tổng doanh thu	36.548.497	19.845.000	
4	Lợi nhuận trước thuế	2.786.653	1.600.000	
5	Lợi nhuận sau thuế	2.224.699	1.280.000	
6	Tỷ suất LNST/TDT (%)	6,09	6,45	
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu ROE (%)	16,51	12,09	
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng giá trị tài sản ROA (%)	8,46	5,12	
9	Lãi cơ bản/CP	1.992	1.210	
10	Phát sinh phải nộp NSNN	4.230.412	2.250.000	
11	Thu nhập bình quân/tháng/người	13.111	11.500	
12	Tổng mức đầu tư XD CB, mua sắm tài sản cố định và CCDC	867.000	800.000	
	Trong đó: - TSCĐ	348.986	750.000	
	- Công cụ dụng cụ	518.014	50.000	

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024

Cổ tức (% vốn điều lệ) 10%	Không thấp hơn 70% LNST.
Quỹ thưởng HĐQT, BKS, BDH	DN Loại A không quá 5% LNST, DN Loại B không quá 3% LNST, trong đó 50% thưởng HĐQT - BKS; 50% thưởng Ban GD, KTT.
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	Không quá 15% LNST.
LNST chưa phân phối	Không thấp hơn 10% LNST

3. Dự toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2024:

- Mức thù lao của Chủ tịch HĐQT : 1,875 triệu đồng/tháng
- Mức thù lao của thành viên HĐQT : 1,500 triệu đồng/tháng
- Mức thù lao của Trưởng Ban kiểm soát : 1,125 triệu đồng/tháng
- Mức thù lao của thành viên Ban kiểm soát : 0,750 triệu đồng/tháng

Tổng dự toán Quỹ thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2024 là 90.000.000 đồng, bằng 0,45% tổng doanh thu. Quỹ thù lao thực tế sẽ được điều chỉnh theo kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

4. Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024:

Danh sách đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 theo chỉ đạo chung của HĐQT TEDI.

PHẦN B

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2024

Thực hiện Nghị quyết .../NQ-HĐQT ngày .../.../2024 của Hội đồng quản trị, kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm 2024 gồm các nội dung chủ yếu sau:

1. Chỉ đạo, giám sát các hoạt động của Công ty đảm bảo tiếp tục ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông giao, trong đó tập trung vào các lĩnh vực: Tìm kiếm thị trường tiềm năng mới, tiếp tục mở rộng thị trường tư vấn; phát triển lĩnh vực mới trong đó tập trung vào ngành nghề truyền thống và kinh doanh dịch vụ.
2. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát bảo đảm cho các nghị quyết, quyết định của HĐQT, quy định, quy chế nội bộ và các chính sách, pháp luật của Nhà nước được thực thi và có hiệu lực trong Công ty.
3. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện công tác tái cơ cấu doanh nghiệp, trong đó tập trung vào công tác tổ chức - cán bộ, quản trị doanh nghiệp, phát triển khoa học công nghệ theo hướng tinh gọn, hiệu quả cao và đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty trong tình hình mới; phối hợp SXKD và các hoạt động chung trong nhóm công ty TEDI để cùng phát triển. Tăng cường công tác đào tạo và tuyên truyền để kịp thời thay đổi nhận thức của Người điều hành doanh nghiệp cũng như Người lao động đối với quan hệ sở hữu trong mô hình công ty cổ phần 100% vốn tư nhân cũng như sự thay đổi trong vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội Đảng - Công đoàn - Đoàn thanh niên trong doanh nghiệp.
4. Cải tiến hệ thống quản trị theo hướng tiên tiến, đáp ứng yêu cầu của việc quản trị hệ thống phù hợp với quy mô của doanh nghiệp; Chỉ đạo rà soát và xây dựng lại hệ thống các quy chế, quy định nội bộ đặc biệt là các quy định liên quan đến quyền lợi người lao động nhằm kịp thời động viên khuyến khích người lao động giỏi, có đóng góp hiệu quả vào kết quả sản xuất kinh doanh chung của đơn vị, doanh nghiệp bao gồm cả chế độ nâng lương, nâng ngạch, bổ nhiệm cán bộ, v.v....
5. Tăng cường công tác dự báo, nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính công ty an toàn, hiệu quả; Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của Công ty; Tăng cường công tác quản trị rủi ro của Công ty, kiểm soát rủi ro về công nợ, hàng tồn kho.
6. Chỉ đạo tổ chức xây dựng và thực hiện các chương trình đào tạo theo định hướng phát triển ngành nghề và mở rộng thị trường của Công ty; chỉ đạo tổ chức đào tạo về Quản trị doanh nghiệp cho cán bộ chủ chốt của Công ty.
7. Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT đã được quy định tại Điều lệ Công ty, tổ chức các cuộc họp thường kỳ HĐQT tối thiểu mỗi quý một lần; các cuộc họp bất thường và lấy ý kiến bằng văn bản để giải quyết kịp thời các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT; tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định.

III. KẾT LUẬN

Trên đây là nội dung Báo cáo của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kết quả cho thấy, trong năm 2023 HĐQT và Ban điều hành đã thực hiện đúng, đủ, kịp thời các nghị quyết, nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao; đồng thời chỉ đạo điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tuân thủ đúng pháp luật Nhà nước, Điều lệ Công ty, bảo toàn vốn, đảm bảo lợi nhuận và cổ tức cho cổ đông.

Để có cơ sở triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2024, HĐQT đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thảo luận và thông qua Báo cáo của HĐQT và các nội dung tại Tờ trình số TTr./...-HĐQT ngày .../.../2024 của HĐQT, bao gồm:

1. BCTC năm 2023 đã được kiểm toán độc lập.
2. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023; Quyết toán Quỹ thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2023.
3. Kế hoạch SXKD năm 2024; Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024; Dự toán thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2024.

Thay mặt cho HĐQT Công ty CP Tư vấn thiết kế- Kiểm định & Địa kỹ thuật, xin chân thành cảm ơn sự quan tâm hỗ trợ của các quý cổ đông, đặc biệt là cổ đông chi phối Tổng công ty TVTK GTVT – CTCP và mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, hỗ trợ nhiều hơn nữa trong thời gian tới.

Chúc Quý vị đại biểu, Quý vị cổ đông sức khỏe dồi dào, gia đình hạnh phúc và thành công trong cuộc sống. Chúc cuộc họp Đại hội đồng cổ cổ đông năm 2024 thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT TCT (b/c);
- TV HĐQT (chỉ đạo th/h);
- Ban KS (biết);
- Các phòng QLCN (th/h);
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Võ Hoàng Hà

